TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77 /2018/ HNGĐ - ST
Ngày 30/ 11/ 2018
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNGNINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bẩy.

2. Bà Tô Thị Bích Hồng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Tô Thị Thịnh - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 462/2018/TLST- HNGĐ ngày 26/9/2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/11/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/QĐST- HNGĐ ngày 24/11/2018 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Chị Hoàng Thị H.
Địa chỉ cư trú: Thôn K, xã V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

**** Bị đơn:*** Anh Nguyễn Hải Đăng.
Địa chỉ cư trú: Thôn K, xã V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/8/2018, tại bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hải Đ tự nguyện về chung sống với nhau có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 21/11/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại thôn K, xã V, thị xã Đông Triều. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều bất đồng mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh Đ thường xuyên đi chơi đêm, không về nhà, không quan tâm đến gia đình vợ, con nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ đầu năm 2017, khi ly thân mỗi

người sống một nơi, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Nay chị H xác định tình cảm dành cho anh Đ không còn, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên chị xin được ly hôn anh Đ để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Chị và anh Đ có một con chung tên là Nguyễn Quang V, sinh ngày 07/9/2014. Chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Nguyễn Hải Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo về các phiên họp, phiên hòa giải theo quy định, nhưng anh Đ đều vắng mặt không có lý do.

* Để có cơ sở giải quyết vụ án, cán bộ Tòa án đã gặp và lấy lời khai của bà Đào Thị M là mẹ đẻ của anh Đ. Bà M cho biết: Trong quá trình chung sống giữa chị H và anh Đ có phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân đúng như lời chị H trình bày. Đến đầu năm 2017 chị H bỏ nhà đi, hai vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Khi ly thân anh Đ vẫn sống cùng gia đình, còn chị H sống ở đâu thì bà không biết. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đ, quan điểm của bà: chị H và anh Đ tự tìm hiểu nhau thì nay ly hôn hai người tự quyết định và bà cũng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn quá trình tham gia tố tụng đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Hải Đ; Giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh Đ không phải cấp dưỡng cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Thủ tục thụ lý, thẩm quyền giải quyết đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị H và việc tiến hành các thủ tục tố tụng khác Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Hải Đ tự nguyện về chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống thì giữa hai người phát sinh nhiều

mẫu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn dẫn đến hai người đã sống ly thân từ đầu năm 2017, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã mở các phiên họp, phiên hòa giải để các bên có điều kiện gặp gỡ, thỏa thuận với nhau những vấn đề có tranh chấp. Anh Đ đã được thông báo về thời gian, địa điểm mở các phiên họp, phiên hòa giải nhưng đều vắng mặt, không có lý do. Như vậy có thể thấy anh Đ không còn mong muốn vợ chồng hòa giải, khắc phục những mâu thuẫn để trở về đoàn tụ.

Từ đó xác định chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Hải Đ không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cần chấp nhận cho chị H được ly hôn anh Đ theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh Đ có một người con chung tên là Nguyễn Quang V, sinh ngày 07/9/2014. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng cho con. Quá trình giải quyết, anh Đ cũng không có quan điểm cụ thể về việc nuôi dưỡng con.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cho con chưa thành niên, cần căn cứ quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình để giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ không phải cấp dưỡng cho con.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chưa thành niên, nếu xét thấy người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện hoặc lợi ích của con chưa thành niên không được đảm bảo thì căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, các đương sự hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị H không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hải Đ.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Quang V, sinh ngày 07/9/2014 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Hải Đ không phải cấp dưỡng cho con. Anh Nguyễn Hải Đ có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con. Chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0003567 ngày 26/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Khắc Tuyn